

Số: 1387 /QĐ-SYT

Điện Biên, ngày 05 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Giấy phép hoạt động Khám bệnh, chữa bệnh
cho Phòng khám Bác sỹ Y khoa Mường Nhé

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 04/2026/TT-BYT ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính đối với việc bổ sung kỹ thuật thuộc danh mục kỹ thuật loại đặc biệt;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật;

Căn cứ Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1029/QĐ-SYT ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên về việc phân công nhiệm vụ phụ trách các lĩnh vực công tác của Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Hồ sơ cấp mới Giấy phép hoạt động Khám bệnh, chữa bệnh của Phòng khám Bác sỹ Y khoa Mường Nhé;

Căn cứ Biên bản thẩm định số 32/BBTD-GPHĐ ngày 19 tháng 9 năm 2026 của Đoàn thẩm định cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép hoạt động khám bệnh chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản họp ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng thẩm định hồ sơ cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép hoạt động khám bệnh chữa bệnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hoạt động Khám bệnh, chữa bệnh cho cơ sở sau:

- Tên cơ sở: Phòng khám Bác sỹ Y khoa Mường Nhé.
- Địa điểm: Tổ dân cư số 01, xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.
- Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: Bs. Chang Go Xó.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Trưởng Phòng khám Bác sỹ Y khoa Mường Nhé có trách nhiệm bảo đảm nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị y tế và các điều kiện liên quan để thực hiện kỹ thuật theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt (27 danh mục kỹ thuật phê duyệt kèm theo); bảo đảm an toàn cho người bệnh, đồng thời phải có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định tại các văn bản pháp luật liên quan đến hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Sở Y tế, Trưởng các phòng chức năng Sở Y tế, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Phòng khám Bác sỹ Y khoa Mường Nhé tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND xã Mường Nhé (Ph/h);
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Mẫn

DANH MỤC KỸ THUẬT**Cho phép thực hiện tại Phòng khám Bác sỹ Y khoa Mường Nhé***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SYT ngày / 10 / 2026 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên)*

STT	Thứ tự theo Thông tư 23/2024/TT-BYT	Mã kỹ thuật theo Thông tư 23/2024/TT-BYT	Tên kỹ thuật theo Thông tư 23/2024/TT-BYT
1	28	1.28	Theo dõi SP02 liên tục tại giường
2	57	1.57	Thở oxy gọng kính
3	552	2.150	Hút đờm hầu họng
4	1312	3.191	Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường
5	1324	3.203	Cầm máu (vết thương chảy máu)
6	1331	3.210	Tiêm truyền thuốc
7	2526	3.1405	Truyền dịch thường quy
8	3505	3.2387	Tiêm trong da
9	3506	3.2388	Tiêm dưới da
10	3507	3.2389	Tiêm bắp thịt
11	5029	3.3911	Thay băng, cắt chỉ
12	5332	3.4214	Hướng dẫn sử dụng bình xịt định liều
13	5892	7.239	Hướng dẫn kỹ thuật tiêm Insulin
14	14134	15.222	Khí dung mũi họng
15	13970	15.58	Làm thuốc tai
16	13971	15.59	Lấy nút biểu bì ống tai ngoài
17	13490	13.165	Khám phụ khoa
18	13492	13.167	Làm thuốc âm đạo
19	14999	18.15	Siêu âm ổ bụng(gan, tụy, lách, thận, bàng quang)
20	5937	8.2	Hào châm
21	5940	8.5	Điện châm
22	5941	8.6	Thủy châm
23	5943	8.8	Ôn châm

STT	Thứ tự theo Thông tư 23/2024/TT-BYT	Mã kỹ thuật theo Thông tư 23/2024/TT-BYT	Tên kỹ thuật theo Thông tư 23/2024/TT-BYT
24	5944	8.9	Cứu
25	6418	8.483	Xoa bóp bấm huyệt bằng tay
26	6420	8.485	Giác hơi
27	14741	17.11	Điều trị bằng tia hồng ngoại
Tổng cộng: 27 danh mục kỹ thuật			